

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2019/HS-PT

Ngày: 29- 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Tô Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 18/2019/TLPT - HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Đinh Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh B.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Đinh Văn H, sinh năm 1976; tại xã K, huyện N, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn G và bà Đinh Thị M và vợ: Đinh Thị N, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004; tiền sự: Không;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2015/HS-ST ngày 18/5/2015 Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đến ngày 21/04/2016 bị cáo đã nộp 800.000 đồng tiền của hình phạt. Còn lại 4.200.000 đồng tiền của hình phạt chính đến nay bị cáo chưa thi hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 26/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Đinh Văn H: Ông Phạm Văn Sỹ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

*** Ngoài ra trong vụ án này còn có bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 23/12/2018 Đinh Xuân T mời Đinh Văn D, Đinh Dương P, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Văn H đến nhà T2 ở B, xã K, huyện N,

tỉnh B để ăn cơm uống rượu. Sau khi ăn xong, khoảng 22 giờ cùng ngày Đinh Dương P rủ Đinh Văn D, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Văn H, Đinh Xuân T đánh bạc thì tất cả đều đồng ý. Đinh Văn H lấy tại góc nhà gia đình T2 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân ký hiệu từ A đến K rồi cùng Đinh Văn D, Đinh Dương P, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Xuân T ngồi tại nền phòng khách tầng 2 của gia đình nhà Đinh Xuân T sử dụng 52 quân bài tú lơ khơ để đánh bạc và thống nhất hình thức “Đánh liêng” được thua bằng tiền với mức cá cược trong mỗi ván thấp nhất 5.000 đồng cao nhất 50.000 đồng. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày trong khi Đinh Văn D, Đinh Dương P, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Văn H, Đinh Xuân T đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phối hợp với Công an xã K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.675.000 đồng và 52 quân bài tú lơ khơ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh B đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn D, Đinh Dương P, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Văn H, Đinh Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đinh Văn H 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo: Đinh Văn T1 18 tháng cải tạo không giam giữ khấu trừ 5% thu nhập và phạt bổ sung 12.000.000 đồng, bị cáo Đinh Dương P 22.000.000 đồng, còn lại các bị cáo Đinh Văn D, Đinh Xuân T, Đinh Văn C, Đinh Văn S mỗi bị cáo 20.000.000 đồng; và các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/03/2019, bị cáo Đinh Văn H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Văn H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm:

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm;

Bản án sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 Tòa án nhân dân huyện N đã không xem xét đánh giá toàn diện các quy định của pháp luật nên xác định Bản án xét xử đối với bị cáo H năm 2015 chưa được xóa án tích là thiếu sót bởi lẽ theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự thì hành vi đánh bạc dưới 5 triệu đồng tại bản án năm 2015 của bị cáo không quy định là tội phạm nữa. Vì vậy, bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là hộ cận nghèo, tại cấp sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người không biết chữ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm b, Điều 357 khoản 1 điểm đ của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn H; sửa bản án sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh B về hình phạt. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đinh Văn H từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung 10.000.000 đồng; Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo H được cải tạo tại địa phương vì bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Văn H làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đinh Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Đã có đủ căn cứ để kết luận khoảng 22 giờ ngày 23/12/2018, Đinh Văn H và các bị cáo Đinh Văn D, Đinh Dương P, Đinh Văn T1, Đinh Văn S, Đinh Văn C, Đinh Xuân T đã đánh bạc với số tiền là **5.675.000** đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Văn H là đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nặng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2015/HS-ST ngày 18/5/2015 Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng đến ngày 21/04/2016 bị cáo đã nộp 800.000 đồng tiền của hình phạt. Còn lại 4.200.000 đồng tiền của hình phạt chính đến nay bị cáo chưa thi hành xong. Theo nhận định của bản án này, bị cáo H và 4 bị cáo khác đã có hành vi đánh bạc (đánh lốc) với số tiền **3.513.000** đồng.

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 tại **Điều 248** về Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

2. ...

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 tại **Điều 321** về Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại

Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2.

Theo quy định Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

*“... 3. Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, **loại trừ trách nhiệm hình sự**, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”.*

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về điều khoản có lợi cho người phạm tội; các Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Nghị quyết số 144/2016/QH14 ngày 29-6-2016 của Quốc hội, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo H phạm tội trong trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 là không đúng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2015/HS-ST ngày 18/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Còn lại 4.200.000 đồng tiền của hình phạt chính đến nay bị cáo chưa thi hành xong nhưng các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng không xem xét miễn thi hành phần hình phạt còn lại của bị cáo H là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 3 nghị quyết 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, bản án này vẫn cần được xem xét là đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo H không thể hiện thái độ ăn năn hối cải, sau khi đã bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc, H vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 06 tháng tù là phù hợp. Hình phạt này đối với bị cáo H cũng là biện pháp để cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm tương tự. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt chính và xin được hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14/03/2019 của Tòa án nhân dân huyện N về phần hình phạt chính đã tuyên đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có đơn trình bày (có xác nhận) bị cáo cư trú tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo sức khỏe yếu, hay ốm đau, con còn nhỏ. Hội đồng xét xử thấy đây là tình tiết mới cần xem xét để miễn hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[4] Bị cáo (là người mừng) được miễn án phí áp dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đinh Văn H; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh B về phần hình phạt chính; Sửa phần hình phạt bổ sung.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H **06** (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” , được trừ 03 ngày tạm giữ (từ 04 giờ ngày 24/12/2018 đến 16 giờ 45 ngày 26/12/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn H.

2. Các quyết định khác của bản án thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29 /5/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KTGD (02bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01bản);
- Tòa nhân dân huyện N (03 bản);
- VKSND huyện N (01bản);
- Chi cục THA- huyện N (01bản);
- Công an huyện N (01bản);
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu phòng HCTP (01bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp

